

ĐẠO-LÝ DIỄN-ĐÀN

VUI-VẺ TRONG NGÀY LỄ PHỤC-SANH!

MỤC-SƯ A. B. SIMPSON, THẦN-KHOA TẤN-SĨ

(Sáng-lập Hội «Christian & Missionary Alliance»)



A. B. SIMPSON

“TA sẽ rất vui-vẻ trong Đức Giê-hô-va, linh-hồn ta mừng-rỡ trong Đức Chúa Trời ta; vì Ngài đã mặc áo cứu-rỗi cho ta; khoác áo choàng công-bình cho ta, như chàng rể mới diện mào-hoa

trên đầu mình, như cô dâu mới đội mình bằng châu-báu. Vả, như đất làm cho cây mọc lên, vườn làm cho hạt giống nứt lên thế nào, thì Chúa Giê-hô-va cũng sẽ làm cho sự công-bình và sự khen-ngợi nứt ra trước mặt mọi dân-tộc thế ấy» (Ê-sai 61 : 10).

Mỗi lời trong khúc ngợi-khen đó làm nhấp-nhảy các mạch của khí sống và mùa xuân. Cả khúc ấy hồn-hề thở hơi thiêng-liêng của sự sống lại. Ấy vì cõi thiên-nhiên và công chuộc tội nói tiếng sẽ-sẽ với ta lần nữa về sự sống: sự sống màu-nhiệm, thâm-thúy, lạ-lùng; sự sống dư-dật, tràn-lan; sự sống nảy từ chết; sự sống lại từ hạt giống, từ cây và từ hoa; sự sống lại của Cứu-Chúa và linh-hồn nào «được biết Ngài, và quyền-phép sự sống lại của Ngài, và sự thông-công thương-khó của Ngài, làm cho...giống như Ngài trong sự chết Ngài» (Phi-líp 3:10).

Đấng tiên-tri nức lòng vui-vẻ vì ngắm thấy các áo trên trời mà Chúa Jê-sus đã sắm cho. Chúa có «áo cứu-rỗi,» tức ơn đổi mới, tha-thứ, và xưng công-bình của Đức Chúa Trời. Chúa có một áo rất quý là «áo choàng công-

bình,» tức ơn biệt riêng nên thánh. Ơn đó che kín đầy-đủ, không thiếu-thốn, không hư-hỏng. Lại có áo mặc của thầy tế-lễ, là áo ban đề làm việc, là phép báp-têm bằng năng-lực. Sau hết có áo cưới và đồ trang-sức của dâu rẻ, tức là sự sẵn-sẵn đặc-biệt để rước Chúa mà nay Đức Thánh-Linh ban cho mọi người trông-đợi Chúa Jê-sus. Thật vậy, hãy nên vui-vẻ, vì Chúa cho ta mặc như thế. Ta có mặc áo như vậy và sẵn-sẵn tiếp Chúa đến không?

Theo sau phần trên câu gốc có lời bóng đẹp-đẽ tỏ rõ ý-nghĩa đó chẳng phải chỉ là bề ngoài, nhờ khuy, khuyết, khóa, móc đề mắc vào thân ta thò đầu; song là một vẻ sanh-hoạt từ trong mọc lên, dường như nụ, hoa, trái trong vườn xuân vậy. Thần-tánh của tin-đồ là hoạt-động và tự sanh ra, chẳng phải chỉ choàng ở ngoài, nhưng có ở trong; được trồng bởi Chúa, mọc lên từ nơi rất sâu trong lòng, sau lớn lên dường như hạt giống «ban đầu là cây, kể đến bông, đoạn bông kết thành hạt.» Có lời xưa truyền rằng những áo ban đầu của ông bà thủy-tổ trong vườn Ê-đen chỉ bằng sự tinh-sạch và đạo-đức tốt-đẹp ra từ trong hai người đó, dường như một cầu-vòng hoặc đám mây đề che kín thân-thể mà thôi. Nhưng, khi sa-ngã phạm tội, những áo đó biến mất, hai người mới biết mình lỏa-lồ. Nếu lời đó không phải là thật, nhưng cũng gợi ý cảm-động lắm. Một tánh thánh-khiết thường tự phản-chiếu ra bởi mọi việc bề ngoài trong đời ta. Đời nay được kết-quả

và đời sau được vinh-hiến bao nhiêu, đều bởi ta giao-thông với Chúa và hiệp một giống Ngài bấy nhiêu.

Nhơn ngày lễ Phục-sanh, ta nên xét các nơi rất sâu trong lòng mình, nên được thêm sức ban bởi Chúa, và nên được đẩy lên mới về phần thiêng-liêng, để được mọi giải thưởng mà Chúa Jê-sus-Christ đã bắt ta giựt lấy. Mùa xuân, là mùa quan-trọng hơn hết, và mở ra của Chúa đều kêu ta hãy tiến lên và được sự sống mới. «Nếu anh em được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở trên trời» (Cô 3: 1).

Sự Chúa sống lại là một duyên-cớ của đạo Đấng Christ, và khiến ta biết chắc rằng đức-tin mình được lập trên nền-tảng không rung-động. Sự Chúa sống lại là một ấn-chứng lớn của sự ta được yên-ôn và được cứu-rỗi, vì làm chứng rằng bởi Chúa chết, tội ta cũng bị chết, và bởi Chúa sống lại, sự sống ta được chắc đời đời vô-cùng. Sự Chúa sống lại là một cửa-cầm lớn bảo-lãnh đời sau ta chắc sẽ sống lại, như Ngài đã thắng sự chết và trở nên

«trái đầu mùa của những kẻ chết» (I Cô-rinh-tô 15: 20). Sự Chúa sống lại là một chứng-mục lớn tỏ mọi điều có thể được bởi đức-tin, lại là một cơn thử-thách và cảm-động lớn nhắc cho ta nhớ «quyền vô-hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép-tối-thượng của năng-lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế-lực, mọi quân-chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chơn Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội-thánh, Hội-thánh là thân-thể của Đấng Christ, tức là sự đầy-đủ của Đấng gồm-tóm mọi sự trong mọi loài» (Ê-phê-sô 1: 19-23). Vậy, từ nay về sau, đối với đức-tin chẳng có gì là khó quá. Ta hãy giải-quyết sự thử-thách và đẩy lên cùng Chúa, là Đấng sống lại, để được mọi sự rất cao-trọng.

BA CHỨNG-TÁ ĐÁNG TIN!

(Theo ý bài giảng của Mục-sư R. H. Graves, Thần-khoa Tân-sĩ)

N NGÀY Sa-bát thuở xưa tức như ngày Chúa-nhật bây giờ. Đó là ngày gì? Ngày kỷ-niệm Chúa Jê-sus sống lại.

Chúa sống lại là việc rất quan-trọng. Nếu Chúa không sống lại, thì không có đạo Tin-lành; còn lấy đâu có tin-đồ và ngày Chúa-nhật? Coi vậy, thì sự đó há chẳng cần-yếu như cơm ăn nước uống?

Giăng 11: 25 chép Đức Chúa Jê-sus phán rằng: «Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi.» Phước cho tin-đồ có trái đầu mùa của sự sống lại! Ma-thi-ơ 28 có chứng rõ về Chúa sống lại; chính Ma-ri và Ma-ri Ma-đơ-len đã từng mắt thấy tai nghe sự đó.

Đầu vậy, những chứng-cớ ấy vẫn chưa đầy-đủ mười phần. Vì sự sống lại đó rất khó khiến người tin được:

chẳng những kẻ nghịch Đấng Christ không tin, mà đến cả môn-đồ Ngài cũng có nhiều người ôm cái thái-độ nghi-ngờ nữa. Nay tôi xin mời ba người ra làm chứng:

Xin hỏi Phi-e-rơ trước

«Phi-e-rơ! Ông có tin sự Đức Chúa Jê-sus sống lại không?»

«Không!» Phi-e-rơ đáp. «Khi tôi can Ngài đừng đi Giê-ru-sa-lem kẻo bị tai-nạn khổ-sở, thì Ngài mắng tôi là quỷ Sa-tan! Tôi đã không muốn Ngài chết, sao hay vượt bậc mà tin Ngài chết rồi sống lại được? (Ma 16: 16-23). Vả, nếu tôi biết Ngài quả hãy sống lại sau khi bị giết ba ngày, sao tôi làm trái lương-tâm mà chối-bỏ thầy?» (Mác 14: 53, 54 và 66-72).

—Được! Hãy khoan! Sau sẽ nói nốt.

Nay hỏi đến Giăng

«Giăng ! Ông cho việc Chúa sống lại ra sao ?»

«Tôi không hiểu được sự đó,» Giăng đáp. «Trước tôi tưởng Chúa Jêsus là bậc tài-giỏi hơn người, có thể khôi-phục được cơ-nghiệp của Đa-vít ngày trước mà làm Vua nước Giu-da, nên tôi mới theo Ngài, hồng hưởng vinh-hoa phú-quí. Chẳng dè lại thấy Ngài nói : «Con người đã đến không phải để người ta hầu việc mình, song để hầu việc người ta» (Mác 10 : 45), khiến tôi mất hết hi-vọng ! Đương khi bấy giờ, tôi đối với Chúa Jêsus còn chưa nhận rõ thay, hưởng chi sự Ngài sống lại ?»

— Thôi ! xin ông hãy im.

Bây giờ xin mời Phao-lô ra đây

«Phao-lô ! đối với việc Chúa sống lại, ông thế nào ?»

Phao-lô đáp : «Chà ! tôi à ? trước tôi là một tay lãnh-tự nghịch Đấng Christ ! Chẳng những không tin sự Ngài sống lại, mà lại ghét cả những người tin đến danh Ngài nữa (Sứ 7 : 59 — 8 : 3). Bấy giờ tôi chỉ giữ tôn-giáo của ông cha, cho đạo mà môn-dồ Chúa Jêsus rao-giảng là đạo lạc giáo giả, nên tôi thường vẫn bắt-bớ Hội-thánh. Đã bắt-bớ Hội-thánh, còn tin gì Chúa sống lại ?»

— Được ! Hãy khoan !

Hỡi anh em ! anh em nghe Phi-e-rơ, Giăng và Phao-lô nói vậy, thì biết các ông ấy trước không tin sự Chúa sống lại. Nhưng sau, thì sao ? Xin theo thứ-tự, lại mời các ông ra nói.

Phi-e-rơ ! sau ông thế nào ?

Phi-e-rơ đáp : «Về sau, tôi tin, vì chinh Chúa hiện ra với tôi (Lu 24 : 34). Một đêm kia, tôi đánh cá, chẳng được chi hết. Đến sáng, Ngài hiện ra chỉ-bảo, tôi lại đánh được nhiều cá đến nỗi không thể kéo lưới lên được. Khi Ngài chịu hoạn-nạn, dầu ba lần tôi chối-bỏ Ngài, song Ngài vẫn yêu tôi, nên mới hiện ra ; ba lần phán cùng tôi rằng : ‘Người yêu ta hơn những kẻ này chẳng?... Hãy chẵn chẵn ta’. Trước tôi không muốn Ngài chết ; nhưng nay

Ngài đã từ chết sống lại, tôi mới biết rằng Ngài phải ném-trải mùi chết, rồi sống lại, về nơi Cha, làm Đấng dẫn-dắt những kẻ thuộc mình đến cùng Cha. Sau ngày lễ Ngũ-tuần, tôi ở giữa người Y-sơ-ra-ên, làm chứng về sự Chúa từ chết sống lại. Có lần, trong một ngày, cảm-động ba ngàn người ăn-năn đổi lỗi (Sứ 2 : 22-41). Trước tôi không dám nhận mình là môn-dồ Chúa Jêsus, thấy một đày-tớ gái của thầy cả thượng-phẩm, thì quá đổi run-sợ. Nhưng sau nhờ Chúa sống lại, về nơi Cha, sai Đức Thánh-Linh đến ban quyền-phép cho tôi, nên tôi mới có thể nhơn danh Chúa mà khiến người què đi được. Và, khi tôi bị các quan, các trưởng-lão, các thầy thông-giáo bắt hỏi, thì tôi đầy-dẫy Đức Thánh-Linh, trả lời họ cách dạn-dĩ, chẳng hề sợ-sệt chút nào ! (Sứ 4 : 8-12). Dầu họ ngầm-dọa, cấm-tôi không được nhơn danh Chúa Jêsus mà dạy người ta ; song tôi vẫn sắt đá một lòng, cứ nói những điều đã thấy và nghe. Coi vậy, thì tôi, Phi-e-rơ bây giờ, khác hẳn với Phi-e-rơ khi trước.»

Phi-e-rơ nói xong, đến lượt Giăng.

Giăng ! ông thì sao ?

Giăng nói : «Sớm ngày thứ ba sau khi Chúa chôn trong mộ, Ma-ri Ma-đo-len tới nơi, thấy hòn đá lấp cửa mộ đã dời đi, bèn chạy tìm Phi-e-rơ và tôi mà nói : ‘Người ta đã dời Chúa khỏi mộ, chẳng thấy đâu cả.’ Tôi chạy vội đến, thấy vải bỏ dưới đất. Phi-e-rơ vào trong mộ, thấy cái khăn liệm trùm đầu Chúa cuộn lại để riêng một nơi, chớ không cùng ở một chỗ với vải. Bấy giờ tôi cũng bước vào mộ, thấy quang-cảnh đó (Gi. 20 : 1-8). Lạ-lùng thay ! ai dời thầy Ngài đi ? Sao không dời cả vải lẫn khăn, mà lại cuốn khăn để vải tiêm-tắt như thế ? Tôi đang suy-nghĩ việc đó, chiều đến, đã thấy Ngài đứng chính giữa chúng tôi mà phán rằng : ‘Bình-an cho các người !’ Đoạn, Ngài giơ tay và sườn mình bị đóng đinh, bị đâm trên thập-tự-giá cho môn-dồ xem. Chúng tôi thấy vậy, biết Chúa

thàldãsdõng lai. mùng-rõvô-cùng! Cách đó t nn ngày, Chún lai d'ên irng gifra cning tõi inà phán cùng Thò-nia riing: 'Ilây d l ngón tay nguoi vào dày, và xem bari lay ta ; c rig hãy gio bàn tay nguoi rà va dat vào suôn ta, cìkv cfrng lòng, song hãy tin !' Báy giir tain lòng hoài-nghi của Thò-ma cìng theo cuc nước đá (Vduối bóng niilt trỜi nia t;in di h'et sach (Gi. 20: 10-28). Nh ng su* thàt sò-sò nhu thê', chúng tòi là niòn -dô quyet không the chơi -bõ mà kbông l'ain chirng. Tòi có vi'et ba tho', iao-tiuyen dao Chúa. Bìu tho thú nluít có nói: 'Beu có tir tnróc h'et, là dcu chúng tòi đã nghe, deu mát chimng tòi đã thấy, deu cbiuig tòi đã ngani vá lay cluing tòi đã nV...mà truyen eho anb em...' Trước kia tòi l'ini, l'ini vì niong Ngài làm vua nước theVgian, de l'oi c ng durc quyen cao chirng trong! Báy giir mới bi'et Cluia thàt cbel vì tòi tòi, ròi s'ong lai làm Bang dân tòi d'ên CỪng CbaNgài. Òi! ngh lai cbuyen c , há chang bắt cir(Vi?»

Còn Phao-lô thì sao nira?

Phao-lô đáp: «Tôi đã nói rõ tnnVc kia tòi li nguoi nghich B'fng Christ, thì tu-nhiên không duoc him môn- o trong khi Cluia i'v' thê'-gian, và tu-nhi'ei không dir'c cùng muoi hiii sir-di) đồng tlify Chúa hien-hi'ên sau khi s'ing lai. Song, tòi có thê chúng Ngài lliat d'ã s'ong lai. Sfi lii, kbi tòi đi g in d'ên tli'ành a-niich d'ê bát-bó- dao, th'ình-l'inh có ánh sáng tir tr'oi soi sáng ehung-ipianh tòi. Tòi lé xu'ong d'ít, nghe có ti'eng pban : 'Sau-lo', sao ngurri bát-bfr ta?' Tòi t'ura : Lay Cbúa ! Clnia là ai ? Clnia pban : 'Ta là J'esus mà ngiroi biU-bá.' Kê đó, tòi Iheo l'õ* Chúa, ch'ò- dày, n'it t m'ch, ba ngày cbang t'biy, chang n, ch ng u'fng chỉ cii. Tòi n-i'iiin liim ! Sau có A-i'iii-nia vàng niang Chúa sai d'ên, khi'ên l'oi duoc sáng niát lai và diiy Birc Th'ánh-Linh. Túc llii tòi duoc sáng mát, b'ên cbfr dày và cliiu phép báp-t'êm, làm m'òn-dô ãng Christ

(Sir 9 : 2-18). Vày, há chang ph'ai th'ay i'õ (-lnia duoc s'fng lai đó sao? Neu mo-inii tr'ong-kh'ong n'ia Chúa kh'orig song lai, neu ifi'òn-d'ô l'ay tr'oni th'ay Ngài trong ban êm nlnr l'oi các th'ay c'ã d n l'inh (Ma 28 : 13), Ihi sao ni'òn-do lai licu niang mà di rao-truyen sirChúa s'ong lai nhir the? en ngày lê Ng -luan, -Búc Th'ánh-Linh ai-gi'áng-l'âm, khi'ei m'òn-d'ô deu có kh'òn-ng'oaon, quyen-ph'ép, dan-d làm chúng cho Chúa. Tòi xin nói Ihat: Clnia không s'ong lai, thì ch ic kh'ongc'oc lc Ng -tu'ân v'fi Búc Th'ánh-Linh gi'áiig-l'âu ; kb'ong có lê Ng -tu n và Búc Th'ánh-Linh, thì c'fng không có nhfrng ngufri làm chirng cho Chúa ; không có nguoi làm chirng, thì c ng không có tòi làm l'ânli-tu nghich cùng B'ã'ng Christ; không có tòi ngh'ch cùng B'íng Cbrist, thì c ng không có su Clnia lua tòi làm s'ú-di) dân ngoai truyen dao Tin-l'ành. Vi'ec no nhon vi'ec kia, th'at deu b'oi su Ghúa s'ong lai má ra e'i'. Tòi đã d'oc lòng tin Chúa s'fng lai, n'ên c'fng h'et s'úc rao-lruyin su Chúa s'ing lai (I Cò 15 :). Trước t'oi biit-b'ó ngufri theo dao bao n'bi'eu, t'bi h'àn gi'ó* ngufri khác e ng bal-b(V t'oi b'f'y n'bi'eu, song l'oi v;in cbju kh'ò n'ia kb'ong quân-ngai (II Cò 11 : 23-33). Há ch'ang l'x'i có T'bánh-Lirib củaChúa song lai ngu trong lòng t'oi, th'úc-giuc h'ãng-h'ái ó sao?»

—Buoc l'ini! ba ngu'ri ã l'ani cb'ung xong l'oi. \':iy anb em có lin Ch a s'ong lai hay kl'ì'ong? T'oi bi'el liing cónhieu ngufri tinCl'úa.dinrc'ciru, nhirngkh'ong ehú- d'én sir Chúa s'ong lai. Su6tngày chi' nói nhon-ciicli B'fng Cluisl, ch'ung h a B'íng Chrisl, d'au bi'ít đó li qu'ã, cliir kb'ong ph'ãic'ày.đó là nli'ãih l'á.chó* không)hiii c'oi-goc. G'éc có vfrng llii nli'ành l'ani'oi t'ót; c'ây có trong thì b'ong-trái n'oi Siinh. Anb eni th'ir xct nhon-cách ba ngufri đó lli'c niio, và clui-ngb a ho gi'fr ra s'io? Ho chang cung nghi'ên-nhi'ên liini'òtvChrist's'ongdi'f'yu? Xinai n'ay hãy d'ê vào nhfrng l'oi ho ã l'ain chirng, d'uiigc'ò-phu h'àng k -ni'êm nay.